TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2022/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 09 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1968
Địa chỉ: ấp Th, xã N, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1961
Địa chỉ: ấp Th, xã N, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Văn Tâm E, sinh năm 1968
- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969
- Ông Lê Trung Ng, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: ấp Th, xã N, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Ông Lê Trung Ng tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị Bích Ph số tiền vốn 40.000.000 đồng và tiền lãi 9.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Bích Ph thống nhất đồng ý nhận số tiền trên.

- Về thời gian trả: Ông Lê Trung Ng tự nguyện trả cho bà Nguyễn Thị Bích Ph vào ngày 30 hàng tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng. Thời gian trả kể từ ngày 30/5/2022 cho đến khi trả hết số nợ 49.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Trung Ng tự nguyện nộp 1.225.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Nhưng do ông Lê Trung Ng thuộc gia đình hộ cận nghèo nên được miễn nộp phần ông Ng được miễn còn lại phải nộp 612.500 đồng (Sáu trăm mười hai ngàn năm trăm đồng). Bà Nguyễn Thị Bích Ph được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.375.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008467 ngày 27/01/2022 tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Càng Long;
- CC THADS huyện Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm